

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2025/HS-ST

Ngày : 18 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và ông Nguyễn Ngọc Tài;

Thư ký phiên tòa: Bà Long Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 628/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

NGÔ T (Tên gọi khác: Tí Hí), sinh năm: 1996 tại Lâm Đồng (Bình Thuận cũ);

Nơi cư trú: Khu phố PH, phường P, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ngô H, sinh năm: 1968 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1970;

Gia đình có 04 anh em; bị cáo là con ba;

Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 11/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực số 02, Trại tạm giam số 03, Công an tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 11/6/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên NGÔ T, sinh năm: 1996, trú tại thôn PH, xã TP, thị xã L, tỉnh Lâm Đồng (Nay là khu

phố PH, phường P, tỉnh Lâm Đồng) đến khu vực TL, phường BT, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng) gặp một người đàn ông (T khai không rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng này) hỏi mua ma túy để sử dụng. T đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, người này đưa cho T 01 (một) bì nylon có khóa kéo viền trắng kích thước khoảng (3,5 x 4) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, T cầm bì ma túy bỏ vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi về nhà tại thôn PH, xã TP.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến Nhà nghỉ MT, thuộc thôn HT, xã TP, thị xã L, tỉnh Bình Thuận để gặp một người bạn tại đây (T khi mới quen qua mạng xã hội, chưa gặp lần nào nên không biết rõ lai lịch của người này). Khi T đang đi vào bên trong khu vực nhà nghỉ thì bị lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng PL phối hợp với Công an xã TP, thị xã L đang đi tuần tra, thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ bên trong túi quần phía sau bên trái của T đang mặc có 01 (một) bì nylon kích thước khoảng (3,5 x 4) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai đó là bì ma túy đá T mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực TL, phường BT với giá 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Lực lượng phòng, chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng PL đã thu giữ bì nylon trên, đồng thời thu giữ của T một chiếc xe mô tô màu trắng - đỏ, nhãn hiệu SONIC, biển số 86B6-436.10 và một chiếc điện thoại Redmi, màu đen, tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật, sau đó đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số: 661 ngày 17/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 01 (một) bì nylon trong suốt, có khóa kéo viền màu trắng, kích thước (3,5 x 4) cm được ký hiệu là M, có khối lượng 0,3277 gam là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 661 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận hiện cơ quan điều tra đã chuyển sang Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 15 - Lâm Đồng quản lý theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B6-436.10 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, quá trình điều tra xác định, chiếc xe thuộc sở hữu của bị can T, T dùng xe làm phương tiện đi lại hàng ngày và đi làm; chiếc điện thoại di động thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị S (mẹ ruột của T), do điện thoại của T bị hư hỏng nên T mượn điện thoại của bà S để liên lạc với bạn bè và gia đình, cả hai đồ vật trên trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà S và bị can NGÔ T.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSKV15-HS ngày 23/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng truy tố bị cáo NGÔ T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng

giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo. Quá trình tranh luận đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo NGÔ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo NGÔ T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 0,3026 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 gói nylon có khóa kéo, kích thước (3,5 x 4) cm, được niêm phong trong phong bì số 661, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thống nhất với nội dung cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo NGÔ T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Bị cáo NGÔ T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/6/2025, tại khu vực bên trong Nhà nghỉ MT, thuộc Khu phố HT, phường P, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là thôn HT, xã TP, thị xã L, tỉnh Bình Thuận), bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3277 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là khách thể được Luật hình sự bảo vệ nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung

năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy tại địa phương, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội;

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,3026 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 gói nylon có khóa kéo, kích thước (3,5 x 4) cm, được niêm phong trong phong bì số 661, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận, đây là vật chứng của vụ án thuộc trường hợp cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không có thông tin về nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng không xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo NGÔ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo NGÔ T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0,3026 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 gói nylon có khóa kéo, kích thước (3,5 x 4) cm, được niêm phong trong phong bì số 661, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận.

Vật chứng hiện đang được Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 15 - Lâm Đồng quản lý theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2025.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo NGÔ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/11/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 15-Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng THADS Khu vực 15-Lâm Đồng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Trọng